

Số: 04/2024/QĐST-DS

Huyện K, ngày 18 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 03 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2024/TLST-DS ngày 24 tháng 01 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q

Địa chỉ trụ sở: Số 25 L, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn: Ông Phạm Quốc H - Chuyên viên xử lý nợ - Phòng xử lý nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Q

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T; sinh năm 1959; Địa chỉ cư trú: Thôn N, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ gốc, nợ lãi:

Tính đến ngày 08/3/2024, bà Nguyễn Thị T còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Q với tổng số tiền là 846.562.699 đồng, trong đó: Nợ gốc: 662.528.395 đồng. Nợ lãi: 184.034.304 đồng, trong đó: Lãi trong hạn là 155.106.475 đồng; Lãi quá hạn là 16.009.473 đồng; Lãi chậm trả là 12.918.356 đồng. Kể từ

ngày 09/3/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay này, bà Nguyễn Thị T còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số 99/22/HĐCV-9347 ký ngày 24/03/2022 đã ký giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Q với bà Nguyễn Thị T.

2.2. Về tài sản thế chấp:

Để đảm bảo các khoản vay nêu trên, bà Nguyễn Thị T đã tự nguyện thế chấp quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất có diện tích diện tích 71,0m², thửa đất 167, tờ bản đồ số 06, tại thôn Ngọc Tĩnh, xã Tân Trào, huyện K, thành phố Hải Phòng, mang số Đ 617276, số vào sổ GCN: 00147 QSDĐ/KT-14-Q1 do UBND huyện K cấp ngày 25/11/2004 cho chủ sử dụng đất bà Nguyễn Thị T cho ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 78/22/HĐTC-9347 ngày 24/3/2022, Công chứng số 5431/HĐTC/2022, quyền số 02TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Đất cảng. Việc thế chấp tài sản trên đã được Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q với bà Nguyễn Thị T tự nguyện ký Hợp đồng thế chấp, đã được chứng thực và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật.

2.3. Về thời hạn và phương thức thanh toán:

Bà Nguyễn Thị T phải trả toàn bộ số tiền gốc và khoản tiền lãi phát sinh trong thời hạn 04 tháng tính từ tháng 3 năm 2024 theo phương thức mỗi tháng trả cho ngân hàng số tiền gốc là 20.000.000đ, số tiền này được trả vào ngày 25 hàng tháng. Toàn bộ số tiền gốc, tiền lãi còn lại được trả chậm nhất vào ngày 25/6/2024. Bà Nguyễn Thị T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì ngân hàng có quyền đề nghị Chi cục Thi hành án dân sự huyện K xử lý tài sản do bà Nguyễn Thị T đã thế chấp đã nêu tại mục 2.2 để ngân hàng thu hồi nợ. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ nghĩa vụ trả nợ thì bà Nguyễn Thị T phải có nghĩa vụ trả nợ hết cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q.

2.4. Về chi phí tố tụng và án phí:

- Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị T chịu toàn bộ tiền chi phí tố tụng thẩm định tài sản là 10.000.000đ (mười triệu đồng), số tiền này do Ngân hàng Thương mại cổ phần Q đã nộp, do vậy bà Nguyễn Thị T phải hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

- Về án phí: Miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với bà Nguyễn Thị T. Trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần Q số tiền 18.650.000đ (mười tám triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007839 ngày 24/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- Dương sự;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THA dân sự huyện K;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Minh Thông